

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 08/2018/HSST
Ngày: 10/4/2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA THÀNH TỈNH TÂY NINH

Với thành phần Xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Huỳnh Thị Kim Lành**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Ngọc Lan**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông **Trần Thành Danh**, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử công khai theo thủ tục rút gọn sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 16/2018/HSST ngày 26 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Việt T (tên gọi khác: H), sinh năm 1992, tại Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không có; trình độ học vấn: 5/12; con ông: Nguyễn Văn N, sinh năm: 1952 và bà Hoàng Thị L, sinh năm: 1952; Vợ, con: chưa có. Tiền sự: không có; tiền án: bản án số 129/2014/PTHS ngày 22/8/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh đã xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “trộm cắp tài sản”; bản án số 72/2016/STHS, Ngày 23/11/2016 của Tòa án huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đã xử phạt 01 năm tù về tội “trộm cắp tài sản”. Bị tạm giữ ngày 07/3/2018, chuyển tạm giam ngày 10.3.2018 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1. Chị Trần Thị G, sinh năm: 1979. Địa chỉ: 39/2, ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Tây Ninh (vắng)
2. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1955 (vắng).
3. Anh Đỗ Tấn L, sinh năm: 1982 (vắng).

Cùng địa chỉ: 17/3, ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Việt T đã có hai tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích. Khoảng 4 giờ ngày 07/3/2018, T lén lút vào nhà của chị Trần Thị Giang ở ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Tây Ninh lấy trộm của chị Giang 01 điện thoại di động hiệu Samsung J500H/DS trị giá 600.000 đồng. Đến khoảng 6 giờ cùng ngày,

Thanh tiếp tục vào nhà của bà Nguyễn Thị L ở ấp L, xã L, huyện H, tỉnh Tây Ninh lấy trộm của bà Liễu 500.000 đồng và lấy trộm của con bà L là anh Đỗ Tấn L 500.000 đồng thì bị phát hiện bắt quả tang thu hồ vật chứng trả cho các bị hại.

Về bồi thường thiệt hại: các bị hại đều không có yêu cầu bồi thường.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Nokia C2 màu đen, số mme1 353292/05/181082/4 và 353292/05/181083 / 2.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 01/QĐ-VKSHT ngày 26 tháng 3 năm 2018 và tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố trên; đề nghị Tuyên bố bị cáo Nguyễn Việt T về tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng Điểm b Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt T: Từ 09 tháng đến 12 tháng tù; Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng: xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. *Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hòa Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Thành, Kiểm sát viên* trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về hành vi của bị cáo:* Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với vật chứng vụ án cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tài sản của chị G, bà L, anh L trị giá 1.600.000 đồng thì bị bắt quả tang. Tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị thấp, tuy chưa đủ định lượng nhưng bản thân bị cáo đã từng bị kết án về hành vi “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục phạm tội do lỗi cố ý. Nên có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Thanh phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo Điểm b Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình chính trị tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; Do đó, cần áp dụng một mức hình phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục, và phòng ngừa chung.

[2.1]. *Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; Bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn, sau khi phạm tội

có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[2.2]. *Về hình phạt bổ sung*: bị cáo không có thu nhập và tài sản, cần miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[2.3]. *Về các biện pháp tư pháp*: Các bị hại đã nhận lại tài sản xong, không có yêu cầu bồi thường cần ghi nhận.

Xét thấy tang vật thu giữ là tài sản riêng bị cáo không liên quan vụ án cần tuyên trả lại bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí theo qui định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Việt T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng Điểm b Khoản 1 Điều 173; Điểm h, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự
Tuyên xử: Bị cáo Nguyễn Việt T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/3/2018.

2. *Về biện pháp tư pháp*: Áp dụng Điểm b Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự;

Tuyên trả lại cho bị cáo T 01 điện thoại di động hiệu Nokia C2 màu đen, số mme1 353292/05/181082/4 và 353292/05/181083 / 2.

3. *Về án phí*: Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết tại địa phương nơi cư trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư pháp Tây Ninh;
- VKSND huyện Hòa Thành;
- Chi cục THADS huyện Hòa Thành;
- Bị cáo; Lưu tập án (L);
- Lưu hồ sơ;

(Đã ký)

Huỳnh Thị Kim Lành